

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN B
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 56/2023/HSST
Ngày 26 - 09 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Đỗ Thị Thanh Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Đinh Thị Hạnh
2. Ông Sần Thó Suy

Thư ký phiên toà: Bà Phạm Thị Minh Lý – Thư ký Toà án nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai tham gia phiên toà:
Bà Nguyễn Thị Hoài Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 09 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai (Đường Điện Biên, thị trấn Bát Xát, huyện B, tỉnh Lào Cai).

Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 53/2023/TLST-HS ngày 14 tháng 09 năm 2023 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 52/2023/QĐXXST- HS ngày 15 tháng 09 năm 2023 đối với bị cáo:

Tấn U, tên gọi khác: Tấn Mùi Ú - Sinh năm 1980 (không xác định được ngày, tháng sinh) tại huyện B, tỉnh Lào Cai. Nơi ĐKKHKT: Thôn C, xã X, huyện B, tỉnh Lào Cai; Nơi ở hiện nay: Thôn M, xã H, huyện B, tỉnh Lào Cai; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: Không biết chữ; Dân tộc: Dao; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Tấn Sài Vàng (đã chết) và bà Tấn Lở mảy (tên gọi khác: Tấn Pà Mảy). Bị cáo có chồng Chảo Phù Củi, bị cáo có 03 người con lớn nhất sinh năm 1997, nhỏ sinh năm 2004. Tiền án: 01 tiền án, tại Bản án Hình sự sơ thẩm số 42/2013/HSST ngày 19/11/2013 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai đã xét xử bị cáo Tấn U về tội “Trộm cắp tài sản”, xử phạt bị cáo 01 năm 03 tháng tù, đến ngày 27/10/2014 bị cáo chấp hành xong trở về địa phương. Ngày 06/01/2014 bị cáo đã chấp hành nộp đủ số tiền 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm và 1.950.000 đồng tiền án phí Dân sự sơ thẩm, bị cáo chưa bồi thường số tiền 39.000.000 đồng cho bị hại Tấn Tả Mảy và Tấn Phù Sênh nên chưa được xóa án tích. Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 01/6/2023, tạm giam từ ngày 07/6/2023. Hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Lào Cai “ Có mặt tại phiên tòa”.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Trần Thị Chinh - sinh năm 1979 Là trợ giúp viên pháp lý thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lào Cai (Có mặt tại phiên tòa).

- *Người chứng kiến:* anh Vùi Văn T - sinh năm 1991

Địa chỉ: Thôn M, xã H, huyện B, tỉnh Lào Cai (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ 40 phút ngày 01/6/2023, tại Thôn M, xã H, huyện B, tỉnh Lào Cai, tổ công tác Công an huyện B phối hợp với Công an xã H, huyện B đang làm nhiệm vụ thì phát hiện Tẩn U có biểu hiện nghi vấn phạm tội về ma túy nên tiến hành kiểm tra. Tẩn U đã tự giác giao nộp từ bên trong lòng bàn tay trái ra 01 (một) gói nilon màu đen, bên trong có chứa 16 (mười sáu) gói nilon màu hồng, bên trong mỗi gói đều chứa chất bột khô, màu trắng, vón cục. Tẩn U khi nhận là ma túy Heroine của Mấy mua về để dự trữ cho bản thân. Tổ công tác lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ toàn bộ tang vật theo quy định.

Về nguồn gốc ma túy, Tẩn U khai nhận: Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 28/5/2023, Tẩn U đang ở nhà tại Thôn M, xã H, huyện B, tỉnh Lào Cai thì nảy sinh ý định đi mua ma túy về sử dụng cho bản thân. Tẩn U đi bộ từ nhà đến chợ Mường Hum thuộc Thôn M, xã H, huyện B thì gặp một người phụ nữ khoảng 50 tuổi không quen biết đang đứng tại ki ốt chợ Mường Hum, Tẩn U đặt vấn đề mua, người phụ nữ đồng ý, Tẩn U đưa cho người phụ nữ này 1.000.000 đồng (Một triệu đồng), người phụ nữ nhận tiền và đưa cho Tẩn U 01 (một) gói nilon màu hồng, Tẩn U nhận lấy gói ma túy cầm ở tay trái và đi về nhà. Về đến nhà Tẩn U mở ra kiểm tra thấy có 18 (mười tám) cục ma túy nhỏ, nên dùng tay xé nhỏ túi nilon màu hồng đựng ma túy thành các mảnh nilon nhỏ và gói thành 18 (mười tám) gói ma túy, sau đó cho 18 (mười tám) gói này vào trong 01 (Một) túi nilon màu đen rồi cất trong túi quần bên trái đang mặc. Vào sáng ngày 30/5/2023 và 31/5/2023, Tẩn U đã sử dụng 02 (Hai) gói ma túy bằng hình thức chích. Đến khoảng 06 giờ 40 phút ngày 01/6/2023, Tẩn U cầm 16 (mười sáu) gói ở tay trái và đi bộ tại khu vực khu vực Thôn M, xã H, huyện B thì phát hiện bắt quả tang và thu giữ toàn bộ tang vật.

Tại biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng, trích mẫu, tái niêm phong và giao nhận đối tượng giám định ngày 01/6/2023, giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B, tỉnh Lào Cai và Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai niêm phong còn nguyên vẹn, đúng quy định xác định: bên trong có 01 (một) gói được gói ngoài bằng nilon màu đen, bên trong gói chứa 16 (mười sáu) gói nhỏ, mỗi gói nhỏ đều được gói ngoài bằng nilon màu hồng, bên trong mỗi gói nhỏ đều chứa chất bột khô, màu trắng, vón cục. Tổng khối lượng số chất bột khô,

màu trắng, vón cục trong 16 (mười sáu) gói này là 1,87 (một phẩy tám mươi bảy) gam. Trích 0,21 (không phẩy hai mươi một) gam tiến hành giám định, còn lại 1,66 (Một phẩy sáu mươi sáu) gam hoàn trả cơ quan trưng cầu.

Tại kết luận giám định số 182/KL-GĐMT ngày 04/6/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai, kết luận: 1,87 (Một phẩy tám mươi bảy) gam chất bột khô, màu trắng, vón cục gửi giám định đều là loại chất ma túy Heroine.

Cáo trạng số 51/CT-VKSBX ngày 13/9/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện B truy tố bị cáo Tần U về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh theo bản cáo trạng đã truy tố là điểm c khoản 1 điều 249 - Bộ luật Hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 - Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Tần U phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" xử phạt bị cáo Tần U với mức án tù 02 (Hai) năm 03 (Ba) tháng đến 02 (Hai) năm 09 (chín) tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Tần U.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm c khoản 1 điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu 1,66 gam (một phẩy sáu mươi sáu) gam Heroine còn lại sau trích mẫu giám định cùng 01(một) mảnh nilon màu đen, 16 (mười sáu)mảnh nilon màu hồng và phong bì thư ban đầu gửi giám định để tiêu hủy.

Tuyên án phí và quyền kháng cáo cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa người bào chữa trình bày lời bào chữa đối với bị cáo Tần U. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ và tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất vì bị cáo là người dân tộc thiểu số hạn chế về nhận thức. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Tần U phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" xử phạt bị cáo với mức án tù 01 (Một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (Hai) năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Bị cáo Tần U thuộc hộ cận nghèo theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện B, kiểm sát viên đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi

quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà phù hợp lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với tang vật thu giữ và kết luận giám định. Khoảng 06 giờ 40 phút ngày 01/06/2023, tổ công tác Công an huyện B phối hợp với Công an xã H, huyện B làm nhiệm vụ tại Thôn M, xã H, huyện B phát hiện Tẩn U có biểu hiện nghi vấn tội phạm về ma túy, bắt quả tang Tẩn U có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, phát hiện thu giữ 01 (một) gói nilon màu đen, bên trong có chứa 16 (mười sáu) gói nilon màu hồng, bên trong mỗi gói đều chứa chất bột khô, màu trắng, vón cục. Tẩn U khai nhận là ma túy Heroine của Tẩn U mua về để sử dụng cho bản thân. Như vậy có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Tẩn U phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương, bị cáo đã coi thường pháp luật cô ý tàng trữ 1,87 (một phẩy tám mươi bảy) gam Heroine mục đích để sử dụng cho bản thân. Vì vậy, cần phải xét xử một mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo cần áp dụng hình phạt tù theo quy định tại Điều 38 –Bộ luật Hình sự, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mới có tác dụng giáo dục, cải tạo và phòng ngừa chung.

[3] Ngày 25/7/2023 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện B đã ra Quyết định trưng cầu giám định số: 81/QĐ-CSĐT giám định về đường vân đối với Tẩn U và Tẩn Mùi Ú (tên gọi khác: Tẩn U) tại bản án số 42/2013/HSST ngày 19/11/2013 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai có phải là cùng một người không? Tại kết luận giám định số: 66/KL-GĐĐV ngày 28/7/2023 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận: Dấu vết đường vân trên danh bản, chỉ bản vân tay ghi số 041, lập ngày 07/6/2023, tại Công an huyện B, họ tên: Tẩn U, sinh năm 1980, nơi cư trú: Bản Xèo, Bát Xát, Lào Cai và dấu vết đường vân trên bản sao danh bản, chỉ bản vân tay ghi số 02-904, lập ngày 30/7/2013, tại Công an huyện B, họ tên: Tẩn Mùi Ú, sinh năm 1980, nơi ĐKNKTT: xã X, huyện B, tỉnh Lào Cai là của cùng một người.

4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo có 01 tiền án chưa được xoá án tích, lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ: Xét thấy bị cáo sau khi phạm tội đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình, nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51- Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật.

[5] Đối với đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện B. Đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Tẩn U mức án tù 02 (Hai) năm 03 (Ba) tháng đến 02 (Hai)

năm 09 (chín) tháng tù. Hội đồng xét xử xét thấy mức đề nghị của viện kiểm sát là cao so với hành vi phạm tội của bị cáo.

[6] Đối với người phụ nữ bán ma túy cho Tần U ngày 28/5/2023, Tần U không biết tên tuổi địa chỉ, ngoài lời khai của bị cáo không có tài liệu khác để chứng minh nên Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện B không điều tra làm rõ được, khi nào xác minh làm rõ sẽ xử lý sau.

[7] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Tần U trong các ngày 30/05/2023 đến ngày 31/05/2023 Tần U đã 02 gói ma túy bằng hình thức chích, do chỉ có lời khai của Tần U ngoài ra không có tài liệu chứng cứ nào khác chứng minh nên Cơ quan điều tra không xử lý Tần U về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là phù hợp với quy định của pháp luật.

[8] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[9] Về vật chứng vụ án: Sau giám định số vật chứng còn lại là 1,66 gam (một phẩy sáu mươi sáu) gam Heroine cùng 01 (một) mảnh nilon màu đen, 16 (mười sáu) mảnh nilon màu hồng và phong bì thư ban đầu gửi giám định. Xét thấy đây là vật nhà nước cấm lưu hành và vật không có giá trị sử dụng cần tiêu hủy là phù hợp với quy định của pháp luật.

[10] Bị cáo Tần U có giấy chứng nhận hộ cận nghèo của Ủy ban nhân dân xã X, huyện B, tỉnh Lào Cai và bị cáo có đơn xin miễn án phí. Vì vậy bị cáo Tần U được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Tần U 02 (Hai) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam bị cáo ngày 01/06/2023.

Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a,c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01(Một) phong bì tái niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai, bên trong có 1,66 (một phẩy sáu mươi sáu) gam Heroine còn lại sau giám định được cho vào túi nilon đựng mẫu cùng 01 (một) mảnh nilon màu đen, 16 (mười sáu) mảnh nilon màu hồng và phong bì thư ban đầu gửi giám định. Tại mép dán của bì niêm phong này có chữ ký ghi rõ họ tên của Đặng Minh Đồng, Nguyễn Thị Hoài Trang, Nguyễn Ngọc Sơn, 01 dấu điểm chỉ có ghi “điểm chỉ ngón trỏ phải của Tần U”, hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai và được dán phủ lớp băng dính trong suốt. Mặt còn lại của bì niêm phong có ghi dòng chữ: “Vật chứng còn lại sau trích mẫu

giám định thu giữ khi bắt quả tang Tẩn U tại Thôn M, xã H, huyện B, tỉnh Lào Cai ngày 01/6/2023”.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/09/2023 giữa Công an huyện B, tỉnh Lào Cai và Chi cục thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Lào Cai).

Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội bị cáo Tẩn U được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- VKSH Bát Xát;
- CAH. Bát Xát (3);
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Sở Tư pháp;
- T.H.A (2);
- Lưu.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Đỗ Thị Thanh Hương